TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU PHÚ** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 225/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28-4-2023
"V/v tranh chấp thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Xuyến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thảo Vy và bà Nguyễn Thị Thanh Huê

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Kiên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 18/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023; Về *"Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 186/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc Phương T (Ch), sinh năm 1993 (có mặt)

Nơi cư trú: Số A, tổ G, khóm V, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Như Q, sinh năm 1997 (có mặt)

Nơi cư trú: Số B, tổ I, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26/12/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Trần Ngọc P T trình bày:

Vào năm 2020 ông và bà Huỳnh Thị Như Q đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 504/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/9/2020 của Toà án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Theo quyết định bà Q được trực tiếp nuôi hai con chung là Trần Huỳnh Gia H, sinh ngày 12/10/2016 và Trần Huỳnh Gia H1, sinh ngày 18/8/2017. Bà Q cùng các thành viên trong gia đình có nghĩa vụ tạo điều kiện cho ông thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được cản trở ông thực hiện quyền này. Ông có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung chưa thành niên Trần Huỳnh Gia H và Trần Huỳnh Gia H1, mỗi con chung 1.000.000

đồng/tháng bắt đầu từ ngày 01 tháng 10 năm 2020. Sau khi ly hôn, ông đã kết hôn với người phụ nữ khác và đã có con, còn bà Q thì đang tìm hiểu người đàn ông khác. Từ khi ly hôn ông thực hiện việc cấp dưỡng cho các con đầy đủ. Khoảng tháng 01/2023 ông có đến thăm nom các con chung thì được biết bà Q không có thời gian chăm sóc cho các con do đang đi làm tại thành phố Hồ Chí Minh và không dành thời gian về thăm nom con chung, thường lễ tết mới về vài ngày. Do đó, việc nuôi dưỡng, giáo dục các con thì giao lại toàn bộ cho ông bà ngoại. Ông ngoại làm nghề phụ sửa xe, còn bà ngoại thì thường xuyên bỏ nhà đi đánh bài, không quan tâm chăm sóc cháu H và cháu H1. Hiện nay, cháu H học lớp 1D trường tiểu học A, cháu H1 đang học mẫu giáo ở B. Ông thường xuyên đến trường thăm con được cô giáo cho biết cháu H và cháu H1 không được chăm sóc tốt, thường xuyên nợ tiền học, hai cháu học tập không tốt, sức khỏe yếu. Hôm thi học kỳ 1, sau khi tan học thì không ai đón cháu nên cháu H đi lạc và khóc, nhờ được người dân phát hiện và thông báo cho ông biết và đến đón cháu H. Ông điện thoại cho bà Q để rước các con chung về chăm sóc thì bị cha mẹ của bà Q ngăn cản. Đồng thời, khi ông đón con về nhà cho ăn uống thì phía gia đình bà Q đã đến trường học mắng chửi giáo viên nên ông không đón hai cháu về được. Hiện ông là chủ cơ sở mua bán than (than đước), hàng ngày ông đi giao than cho các tiệm tạp hóa (bán cháo, bán thịt, bán cơm …) thu nhập khoảng 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Ngoài ra, ông còn có thu nhập từ việc nuôi rồng Nam Mỹ thu nhập mỗi tháng khoảng 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), trước đây ông có cho thuê xe dịch vụ thu nhập mỗi tháng khoảng 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) nhưng nay đã nghỉ. Mặc dù, ông đã kết hôn với người phụ nữ khác và đã có con, nhưng vợ ông thì ở nhà phụ giúp gia đình, thời gian làm việc của ông chủ động do làm kinh tế gia đình, nhà ông ở gần với trường học, thuận tiện cho cháu H học tập.

Nay ông yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, cho ông được trực tiếp nuôi cháu Trần Huỳnh Gia H. Nếu ông được quyền nuôi dưỡng cháu Gia H ông đảm bảo đủ điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng và tạo điều kiện cho bà Q thăm nom chăm sóc con chung đúng quy định. Ông không yêu cầu bà Q cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với con chung là Trần Huỳnh Gia H1 thì ông vẫn thống nhất giao cho bà Q được trực tiếp nuôi con.

Tại bản tự khai ngày 28/4/2023 bi đơn bà Huỳnh Thị Như Q trình bày: Bà không thống nhất giao con chung là Trần Huỳnh Gia H cho ông T được trực tiếp nuôi con. Bởi vì, cháu H và cháu H1 đã sinh sống ổn định cùng bà và ông bà ngoại từ khi được sinh ra cho đến nay, việc thay đổi sẽ làm ảnh hưởng đến tâm lý của các con. Mặc dù, ông T không thực hiện đúng nghĩa vụ cấp dưỡng cho các con nhưng bà và gia đình không ngăn cản việc ông T đến thăm con. Mặc khác, khi ông T đến thăm con thì tự ý rước cháu H trong giờ học mà không thông báo cho bà biết nên bà có yêu cầu nhà trường không được cho ông T rước con. Ngoài ra, khoảng 19 giờ ngày 19/3/2023 ông T và bạn đã cầm dao và hung khí đến nhà bà cự cãi làm ảnh hưởng đến tâm lý của các con. Hiện ông T đã có vợ và con riêng, còn bà vẫn độc thân nên có nhiều thời gian chăm sóc cho các con.

Tại phiên toà,

- Ông T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Bà Q không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú phát biểu ý kiến:

- *Về thủ tục tố tụng:* Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 83 và khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Ngọc Phương T về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Trần Huỳnh Gia H, sinh ngày 12/10/2016. Về án phí: Ông Trần Ngọc Phương T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Trần Ngọc Phương T khởi kiện tranh chấp yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn với bà Huỳnh Thị Như Q. Bà Q có địa chỉ cư trú tại xã B, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang có thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo quy định theo khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Ông T và bà Q đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 504/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/9/2020 của Toà án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đã có hiệu lực pháp luật. Theo Quyết định nêu trên thì bà Q được trực tiếp nuôi hai con chung là Trần Huỳnh Gia H, sinh ngày 12/10/2016 và Trần Huỳnh Gia H1, sinh ngày 18/8/2017. Trước đây, ông T khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con tại Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, sau đó ông T rút đơn nên vụ án được đình chỉ theo quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân số 563/2022/QĐST-HNGĐ ngày 07/12/2022. Đến ngày 26/12/2022 ông T tiếp tục khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu được nuôi con chung Trần Huỳnh Gia H. Ông T cho rằng sau khi ly hôn bà Q không có thời gian chăm sóc cho các con do đang đi làm tại thành phố Hồ Chí Minh và không dành thời gian về thăm nom con chung, việc nuôi dưỡng, giáo dục các con thì giao lại toàn bộ cho ông bà ngoại, ông ngoại phụ sửa xe, bà ngoại thì thường xuyên bỏ nhà đi đánh bài, không quan tâm chăm sóc cháu H và cháu H1. Ông thường xuyên đến trường thăm con được cô giáo cho biết cháu H và cháu H1 không được chăm sóc tốt,

thường xuyên nợ tiền học, hai cháu học tập không tốt, sức khỏe yếu. Hôm thi học kỳ 1, sau khi tan học thì không ai đón cháu nên cháu H đi lạc và khóc. Ông điện thoại cho bà Q để rước các con chung về chăm sóc thì bị cha mẹ của bà Q ngăn cản. Đồng thời, khi ông đón con về nhà cho ăn uống thì phía gia đình bà Q đã đến trường học mắng chửi giáo viên nên ông không đón hai cháu về được. Về phía bà Q không thống nhất giao con chung là Trần Huỳnh Gia H cho ông T được trực tiếp nuôi con. Bởi vì, cháu H và cháu H1 đã sinh sống ổn định cùng bà và ông bà ngoại, việc thay đổi sẽ làm ảnh hưởng đến tâm lý của các con. Ông T không thực hiện đúng nghĩa vụ cấp dưỡng cho các con, bà và gia đình không ngăn cản việc ông T đến thăm con. Mặc khác, khi ông T đến thăm con thì tự ý rước cháu H trong giờ học mà không thông báo cho bà biết nên bà có yêu cầu nhà trường không được cho ông T rước con. Ngoài ra, khoảng 19 giờ ngày 19/3/2023 ông T và bạn đã cầm dao và hung khí đến nhà bà cự cãi làm ảnh hưởng đến tâm lý của các con. Hiện ông T đã có vợ và con riêng, còn bà vẫn độc thân nên có nhiều thời gian chăm sóc cho các con.

Tại biên bản xác minh ngày 19/4/2023 ông Huỳnh Ngọc D và bà Trần Thị Đ (cha mẹ ruột của bà Q) cho biết thường ngày ông bà là người trực tiếp, chăm sóc và nuôi dưỡng cháu H và cháu H1 do công việc, mỗi tháng bà Q về nhà một lần, tiền học phí của hai cháu do bà Q đóng hàng tháng hoặc hàng tuần, thu nhập của Q mỗi tháng 12.000.000 đồng. Sau khi ly hôn thì ông T không có cấp dưỡng cho hai cháu theo quyết định của Toà án. Lúc đầu ông T có đến đón hai cháu về nhà ông T chơi nhưng sau này không có, ông bà không có cản trở ông T trong việc thăm con. Trường hợp ông T có đến thì phải thông báo cho ông bà biết, việc ông T đến trường đón cháu H mà không cho ông bà biết nên ông bà bức xúc do không biết trước sự việc nên có phản hồi với nhà trường. Việc cháu H đi lạc 01 lần là do cháu H về sớm nhưng nhà trường không cho ông bà biết và ông bà có đón cháu H tại nhà T. Ông bà vẫn chăm sóc tốt cho các cháu, tình hình sức khoẻ và học tập của các cháu có tiến bộ. Ông bà không có cản trở ông T đến thăm con do ông T không dám đến do có gây xích mích với ông bà. Nay ông T xin thay đổi quyền nuôi con thì ông bà không chấp nhận do ông T không cấp dưỡng nuôi các con chung, bỏ bê các con và T đã có gia đình riêng (vợ khác).

Tại biên bản xác minh ngày 19/4/2023 đại diện nhà trường tiểu học A thị trấn C cho biết thường ngày ông ngoại cháu H là người đưa rước cháu đi học và họp phụ huynh, khi bà Q đi làm ăn xa về có đưa rước cháu H đi học, hiện nay tình hình học tập và sức khoẻ của cháu H bình thường, việc học tập có tiến bộ hơn trước đây. Khi ông T đến đón cháu H thì có 01 lần bà Q có đến trường nói sau này không được cho cháu H về bên gia đình ông T nếu không được sự đồng ý của gia đình bà Q, sau này thì nhà trường không để ông T đón cháu H nữa, có 01 lần cháu H tự ý đi về do thi kết thúc học kỳ sớm ông ngoại cháu chưa đón kịp.

Tại biên bản xác minh ngày 19/4/2023 đại diện Ban ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang cho biết bà Q đi làm ăn xa, lâu lâu có về thăm con, hiện tại cháu H do ông bà ngoại nuôi, cháu được đi học, gửi bán trú, tâm lý, thể chất, tinh thần

phát triển bình thường, ông D rửa xe, bà Đ làm nội trợ, bà Q và gia đình không có vi phạm pháp luật tại địa phương.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn quy định: *"2. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây: a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con; b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con".* Như vậy, theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nêu trên, yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chỉ được chấp nhận khi có sự thống nhất của cha, mẹ hoặc khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Xét điều kiện của bà Q, bà Q đáp ứng các điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H, cháu H1, đảm bảo cho các cháu có một cuộc sống đầy đủ, được học tập, sinh hoạt và phát triển tốt nhất. Cháu H, cháu H1 sinh sống ổn định cùng với bà Q và ông bà ngoại. Vì vậy không nên làm xáo trộn cuộc sống của hai con chung, ảnh hưởng đến tâm sinh lý của các con. Đối với ông T, ông không chứng minh được bà Q không còn đủ điều kiện để tiếp tục trực tiếp nuôi con chung. Mặt khác, sau ly hôn ông T không thực hiện đúng nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu H và cháu H1. Theo biên bản về việc giải quyết việc thi hành án thì ông T chỉ mới cấp dưỡng một lần vào ngày 02/02/2023.

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy việc ông T khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Trần Huỳnh Gia H là không có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên không chấp nhận.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của ông Trần Ngọc P T không được chấp nhận nên ông T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 235, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 83, khoản 2 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Ngọc Phương T về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Trần Huỳnh Gia H, sinh ngày 12/10/2016.

2. Về án phí: Ông Trần Ngọc Phương T phải chịu án phí án hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005173 ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang nên ông T không phải nộp thêm.

- Về quyền kháng cáo: Ông Trần Ngọc Phương T, bà Huỳnh Thị Như Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Cẩm Xuyến